

Số: 524 /KH-THPT LN

Lộc Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ năm học 2024-2025

- Thực hiện Kế hoạch số 3947/SGDDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Sở GD-ĐT Bình Phước về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết năm học 2024-2025;
- Thực hiện Công văn số 3398/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;
- Căn cứ tình hình thực tế, Trường THPT Lộc Ninh xây dựng Kế hoạch Tổ chức kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết năm học 2024-2025, như sau:

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ rèn luyện và học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; cung cấp thông tin chính xác, kịp thời để học sinh điều chỉnh hoạt động rèn luyện và học tập, cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên điều chỉnh hoạt động dạy học.
- Việc xây dựng đề kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3398/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/8/2024; Công văn số 2427/SGDDĐT-GDTrH ngày 23/8/2024 của Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học; giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025.
- Công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức, kĩ thuật và công cụ khác nhau, đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh; không so sánh học sinh với nhau.
- Thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh THPT theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

#### 2. Nội dung, hình thức, thời gian

##### a) Nội dung

- Kiểm tra những kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành của học sinh trong phạm vi môn học, bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với năng lực nhận thức của học sinh.
- Đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện mức độ yêu cầu cần đạt của mỗi môn học, lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.





- Đề kiểm tra phải phân loại được trình độ, năng lực, phẩm chất của học sinh, phù hợp tâm sinh lý học sinh và thời gian quy định đối với từng môn học.

- Đề kiểm tra được xây dựng trên ma trận đề bằng đặc tả gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm) ở 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp và vận dụng cao; tỉ lệ các câu hỏi và bài tập theo các mức độ trên phải phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi ở mức vận dụng và vận dụng cao.

#### b) Hình thức

- Kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành, nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; đối với các vấn đề mang tính xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự, quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Đối với môn Ngữ văn: Ra đề theo hình thức tự luận. Khuyến khích kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Đối với các môn còn lại: Ra đề theo hình thức kết hợp tự luận với trắc nghiệm khách quan và theo đặc trưng và hướng dẫn thực hiện chương trình của từng bộ môn.

- Đối với kiểm tra đánh giá định kì bằng nhận xét (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

Lưu ý: Tổ trưởng tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông.

#### c) Thời gian

Thời gian làm bài kiểm tra định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút; đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học, thời gian làm bài cụ thể từng môn học do đơn vị quy định, tuy nhiên phải nằm trong khoảng thời gian từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

### 3. Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì

#### a) Đối với khối lớp 12

Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo đề chung của Sở GD&ĐT bằng bài kiểm tra trên giấy (bao gồm: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và GDKT&PL, Công nghệ, Tin học, theo cấu trúc, ma trận đề kiểm tra, đánh giá tại Công văn số 3860/SGDDĐT-GDTrH). Thời điểm tổ chức kiểm tra, đánh giá các môn do Sở GD&ĐT ra đề như sau:

| Stt | Môn                                     | Ngày kiểm tra |           | Thời gian làm bài |
|-----|---|---------------|-----------|-------------------|
|     |   | Học kì I      | Học kì II |                   |
| 1   | Ngữ văn 12                              | 25/12/2024    | 23/4/2025 | Từ 7h15 – 8h45    |
| 2   | Vật lí 12                               | 25/12/2024    | 23/4/2025 | Từ 9h15 – 10h00   |
| 3   | Địa lí 12                               | 25/12/2024    | 23/4/2025 | Từ 10h30 – 11h15  |
| 4   | Tiếng Anh 12                            | 26/12/2024    | 24/4/2025 | Từ 7h15 – 8h15    |
| 5   | Hoá học 12                              | 26/12/2024    | 24/4/2025 | Từ 8h45 – 9h30    |
| 6   | Lịch sử 12                              | 26/12/2024    | 24/4/2025 | 10h00 – 10h45     |
| 7   | Sinh học 12                             | 27/12/2024    | 25/4/2025 | Từ 7h15 – 8h00    |
| 8   | GDKT&PL 12                              | 27/12/2024    | 25/4/2025 | Từ 8h30 – 9h15    |
| 9   | Công nghệ 12 (nông nghiệp, công nghiệp) | 27/12/2024    | 25/4/2025 | Từ 9h45 – 10h30   |
| 10  | Toán học 12                             | 28/12/2024    | 26/4/2025 | Từ 7h15 – 8h45    |
| 11  | Tin học 12                              | 28/12/2024    | 26/4/2025 | 9h15 – 10h00      |

- Đối với các môn còn lại khối lớp 12 việc ra đề và tổ chức kiểm tra đánh giá theo Kế hoạch cụ thể của nhà trường (sẽ thông báo sau) , dự kiến kiểm tra từ 25/12/2024 đến 28/12/2024 ( cuối kỳ I) và từ 23/4/2025 đến 26/4/2025 (cuối kỳ II)

**b) Đối với khối 10,11**

Tổ chức kiểm tra, đánh giá theo đề chung của Trường( bao gồm các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh và GDKT&PL, Công nghệ, Tin học , Âm nhạc, Mỹ thuật ) theo cấu trúc, ma trận đề kiểm tra, đánh giá tại Công văn số 3860/SGDĐT-GDTrH). Thời điểm tổ chức kiểm tra, đánh giá dự kiến như sau:

+ Cuối kỳ I: tuần 17

+ Cuối kỳ II : tuần 35

**4. Tổ chức kiểm tra đánh giá giữa kỳ**

Tổ chuyên môn ra đề chung cho cả khối, nhà trường tổ chức kiểm tra như kiểm tra định kỳ. Thời gian dự kiến như sau:

+ Giữa Kỳ I: Tuần 10

+ Giữa kỳ II: Tuần 26

**5. Tổ chức kiểm tra đánh giá thường xuyên**



Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

+ Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, **đánh giá nhiều lần**, trong đó **chọn một số lần** kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, **ghi kết quả đánh giá** vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư, cụ thể như sau:

a) Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

b) Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐGtx) trong mỗi học kì như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐGtx.
- Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐGtx.
- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐGtx.

+ Đối với cụm chuyên đề học tập, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 (một) lần đánh giá thường xuyên của môn học đó và ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh ở học kỳ II.

## 6. Quy định đối với học sinh vắng

- Học sinh ốm hoặc có lí do đặc biệt không tham gia kiểm tra được phải có đơn xin nghỉ nộp cho GVCN trước hoặc ngay sau buổi kiểm tra. GVCN chịu trách nhiệm bảo đảm các trường hợp học sinh vắng mặt có lý do chính đáng để được kiểm tra bù.

- Giáo viên bộ môn tại lớp có học sinh vắng (có phép, đã được BGH đồng ý cho kiểm tra bù) chủ động tổ chức cho học sinh kiểm tra bù theo quy định hiện hành. (đề kiểm tra do BGH phê duyệt)

- Tất cả các trường hợp học sinh vắng không phép hoặc đã được thông báo kiểm tra bù mà **không dự kiểm tra sẽ bị điểm 0**.

- Việc kiểm tra bù, chỉ thực hiện theo từng học kỳ.

## 7. Quy định thời gian nhập điểm trên hệ thống VNEDU

a) *Đối với kiểm tra thường xuyên*: Giáo viên có thể cho học sinh kiểm tra nhiều lần, ghi vào sổ theo dõi. Đến kỳ hạn, tùy theo mức độ tiến bộ của học sinh, chọn điểm thích hợp nhập vào hệ thống. Ban giám hiệu kiểm tra vào cuối tháng.

- Môn học có 02 ĐĐGtx: Tháng 10, 12, 3, 5
- Môn học có 03 ĐĐGtx : Tháng 9, 10, 12, 3, 4, 5
- Môn học có 04 ĐĐGtx : Tháng 9, 10, 11, 12, 2, 3, 4, 5

b). *Đối với kiểm tra định kỳ*:

- Giữa kỳ: Tháng 11, 3

- Cuối kỳ: Tháng 1, 5
- + Đối với bài kiểm tra giữa kỳ: giáo viên phải nhập điểm 01 tuần sau khi kiểm tra.
- + Đối với bài kiểm tra cuối kỳ: căn cứ vào kế hoạch kiểm tra từng kỳ để thực hiện.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, đánh giá năm học 2024 - 2025. Đề nghị các tổ chuyên môn và giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo, tham mưu với BGH để giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Phó hiệu trưởng;
- Tổ chuyên môn, VP;
- Công đoàn;
- Đoàn thanh niên;
- Hội CMHS;
- Hội Chữ thập đỏ;
- Website Trường THPT Lộc Ninh;
- Lưu VT.

**KT.HIỆU TRƯỞNG**

Phó Hiệu Trưởng



**Nguyễn Văn Thạch**



